

Số: 03/2024/QĐST- KDTM

Đắk Glei, ngày 20 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2024/TLST – KDTM ngày 23 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty C

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Lạc Thái P – Tổng Giám đốc

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc Đ - Phó Tổng giám đốc

Địa chỉ: Số 32 N, phường V, Quận 3, thành phố H

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Q

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Quang B – Chủ tịch HĐQT

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Huy H – Tổng Giám đốc

+ Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Duy T – Phó Giám đốc Ban

Quản lý dự án Đắk Mi 1

Địa chỉ: Nhà điều hành thủy điện Đắk Mi 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Công ty Cổ phần Q phải trả cho Công ty C số tiền 372.105.250 đồng (Ba trăm bảy mươi hai triệu một trăm lẻ năm nghìn hai trăm năm mươi đồng). Thời gian và phương thức trả tiền như sau:

- Ngày 31/12/2024, trả số tiền 172.105.250 (Một trăm bảy mươi hai triệu một

trăm lẻ năm nghìn hai trăm năm mươi đồng)

- Ngày 31/3/2025, trả số tiền 100.000.000 (*Một trăm triệu đồng*)

- Ngày 30/6/2025, trả số tiền 100.000.000 (*Một trăm triệu đồng*)

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự: Trường hợp khi đến hạn, Công ty Cổ phần Q vi phạm nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ trong bất kỳ đợt thanh toán nào, thì Công ty C có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án, mà bị đơn Công ty Cổ phần Q chậm trả số tiền nói trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2.2. Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm

Căn cứ Điều Điều 143, 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị đơn Công ty Cổ phần Q phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 9.303.000 đồng (*Chín triệu ba trăm lẻ ba nghìn đồng*).

Hoàn trả cho Công ty C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.176.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002452 ngày 23/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Chi cục THADS huyện Đăk Glei;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Y Trinh